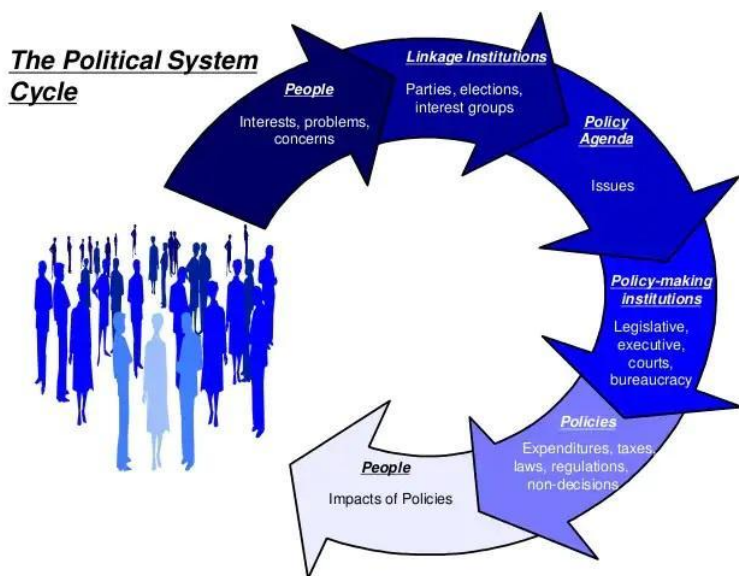


Trần Văn Chánh - Tản Mạn Chuyện Đông Tây Kim Cổ:

Do Một Người Hay Do Cả Hệ Thống Chính Trị?

28/12/2021



Sáng nay tôi được/ bị tiêm mũi thuốc thứ 3 ngừa Covid-19, đến giữa khuya do phản ứng phụ thông thường của thuốc, toàn thân đau nhức không chịu nổi, phải lọ mọ tìm viên thuốc giảm đau, nhưng uống xong một hồi chỉ thấy hơi bớt bớt, chứ vẫn không ngủ được.

Không ngủ được thì nhớ nghĩ ngợi miên man, ai cũng vậy thôi. Một tình huống bắt buộc tôi phải ngồi dậy lết vô bàn viết, như một cách để tự ru ngủ trong cơn đau tột cùng của thể xác. Chợt liên tưởng, nhớ đến bài viết “Người chế thuốc giảm đau” của nhà văn quá cố Trang Thế Hy (1924-2015, gốc Bến Tre), đăng trên báo Văn Nghệ 4.4.1992, cùng lượt với bài “Linh nghiệm” rất nổi tiếng của Trần Huy Quang (sinh năm 1943, quê Nghệ An).

Sau khi số báo phát hành, Trần Huy Quang lập tức bị kỷ luật cấm viết 3 năm vì dám bạo gan chạm đến một cái bàn thờ quá vĩ đại mà đa số người dân Việt cả ngoài Bắc lẫn trong Nam đều thờ. Nếu nhà văn Trần Huy Quang chán nản muốn chuyển nghề thì bài viết của ông là cách tốt nhất để thực hiện ý định; nhưng nếu ông Quang lúc đó còn có nghĩ đến sự thăng tiến chức vụ trong Hội Nhà văn Việt Nam thì đúng là quá dại dột!

Chuyện ông Quang không có gì lạ cả vì nó xảy ra giống nhau trên bất cứ quốc gia nào vẫn còn theo chế độ độc tài toàn trị. Lẽ ra ông Quang còn phải bị cầm tù, vì đã nói bóng gió để tuyên bố những lời tiên tri lịch sử, như một loại sấm truyền, chỉ ra đúng gốc nguồn và dự báo trúng phóc những gì sẽ diễn ra trong tương lai xã hội Việt Nam, mà giờ đây đối chiếu với thực tế đã thấy rõ quả đúng là linh nghiệm thật!

Trang Thế Hy nghe nói không sao, nhưng ông tổng biên tập thì chối bai bãi, lấy cớ rằng khi đăng bài thì ông không có mặt tại tòa soạn, nên ngoại phạm...

Bài viết của Trang Thế Hy vì đã đọc cách nay đến 30 năm nên tôi không còn nhớ rõ nội dung chi tiết. Đại ý ông nói chế thuốc giảm đau thì chỉ giúp chữa được tạm thời cơn đau như một cách ru ngủ thôi chứ không chữa được tận căn, ám chỉ những căn bệnh nhức nhối của xã hội hôm nay.

Hết chuyện văn chương thì đến chuyện thời sự, nên lại nghĩ đến câu chuyện một vụ án tày đình mới xảy ra mấy hôm nay vẫn còn nóng hổi, dư luận lên tiếng quá chừng. Đó là vụ một chủ tịch hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc Công ty cổ phần công nghệ Việt Á cùng với đồng bọn thuộc ngành y dược đã lạm dụng tình hình nhân dân điêu đứng chết chóc hàng loạt vì đại dịch Covid-19 chế ra rất nhiều test kit xét nghiệm không đủ tiêu chuẩn nhưng quảng cáo láo thổi giá rất cao để bán ra kiếm lời đến con số vài ngàn tỉ! Việc này giải thích tại sao trong mùa đại dịch, có chủ trương "thần tốc xét nghiệm

diện rộng" do người đứng đầu Chính phủ chỉ đạo: hầu hết người dân đều bị đê ra “chọc ngoáy mũi” để kiểm tra, có người bị đến 5-7-10-15 lần xét nghiệm nhanh đến tiêu tốn hết cả số thu nhập còm cõi, khổ nhất là nông dân, công nhân, các shipper và dân nghèo thành thị..., mặc dù Bộ Y tế là cơ quan phụ trách dưới sự điều khiển của trưởng ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống dịch bệnh Covid-19 đã được các chuyên viên y tế trong ngoài nước khuyến cáo là không nên làm cách đại dột như vậy, chỉ tốn tiền nhiều mà vẫn không ngăn được dịch bệnh... , và thực tế đã chứng tỏ bi thảm ra sao, người người đều biết.

Cách chống dịch Covid- 19 đầy lúng túng theo kiểu tương kế tựu kế thay đổi xoành xoạch phi khoa học vừa qua của các vị chức sắc xem ra còn có thể thua kém hơn một anh cán bộ y tế cấp phường xã, bởi vì các ông vừa thiếu hiểu biết (thông cảm được) vừa quen thói quan liêu đã thâm căn cố đế, chủ yếu chỉ lăng xăng biểu lộ thành tích cá nhân, hơn là thực tâm “chống dịch như chống giặc”, rốt cuộc hậu quả xấu không có ai là người chịu trách nhiệm cụ thể!

Trở lại câu chuyện Việt Á kể trên, vấn đề đáng nói là không chỉ có ông tổng giám đốc công ty lừa đảo đã bị bắt và kê biên ngay tài sản, mà sau lưng ông còn có cả một hệ thống hợp tác làm ăn chung, bao gồm Viện nghiên cứu Quân y (thuộc Bộ Quốc phòng), Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ, cùng với hầu hết các sở y tế và trung tâm kiểm soát dịch bệnh (CDC) tại 62 địa phương trên cả nước, dưới sự yểm trợ truyền thông đặc lực của Ban Tuyên giáo Trung ương. Vấn đề đổ bể ra đã được bật đèn xanh cho công khai, nên hàng chục báo đài thuộc truyền thông nhà nước (xin không kể ra vì danh sách rất dài) trước đây viết bài ca tụng test kit của công ty Việt Á lên đến mây xanh, không khác gì quảng cáo thuốc cường dương bổ thận hoặc mỹ phẩm, thì giờ đây lại đồng loạt tung bài ra tố cáo kịch liệt tội phạm...

Vụ việc xảy ra có tình tiết gia trọng ở chỗ các kẻ gian dám hè nhau đập lên sức khỏe, xương máu của đồng bào mình để kiếm tiền. Nhân viên trong công ty Việt Á và vài ông rất lớn khác nữa cũng đã được cơ quan chức năng triệu tập để phục vụ điều tra mở rộng.

Việc phạm tội ác tày đình của ông chủ trẻ cả gan kia đã làm cho mọi người trong giới chức trách cấp cao giống như đập phải đinh. “Ngọc Hoàng Thượng Đế” đứng vai cao nhất nước tất nhiên không thể ngăn được cơn bùng bùng nổi giận trước tội khi quân, nên đã ra lệnh phải “hốt hết”, kê biên ngay một số tài sản do làm ăn lươn lẹo mà có.

Với trách nhiệm tối cao của người đứng đầu tổ chức lãnh đạo đất nước đang chăm lo công việc “đốt lò” trong khi ngọn lửa vẫn còn cháy mạnh, ông không bùng bùng nổi giận mới lạ. Tuy nhiên do việc cách nay chừng 9 tháng, chính ông cũng đã ký thưởng cho cái công ty lưu manh kẻ trên huân chương lao động hạng ba, nên một số người đã nghĩ xấu, tỏ nổi nghi ngờ, cho ông là có sự thông đồng toa rập gì đó. Nhưng riêng tôi thì lại không, trái lại luôn nghĩ tốt về ông, cho ông là một người có tấm lòng trực đạt của một vị chính nhân quân tử, hành động hết lòng vì nghĩa, bởi việc nhân nghĩa cốt ở an dân, mà muốn an dân thì phải diệt trừ tiệt nọc bọn quan lại tham nhũng đang thi nhau hút máu mủ của dân suốt gần nửa thế kỷ nay, nên ông cũng chính là người mạnh dạn chủ trương việc “đốt lò”, một bản sao y chính sách “đả hổ diệt ruồi” của người đồng cấp với ông bên Trung Quốc.

Nếu ông đã lỡ cấp giấy chứng nhận huân chương lao động cho kẻ gian thì khả năng có đến 80-90 phần trăm là do bị các cấp dưới lừa, bởi ở trên ngôi quá cao, lại bận trăm công nghìn việc lớn, ông không thể nắm chắc hết tình hình thực tế bên dưới, mà chỉ

nghe theo lời tâu báo của bọn bày tôi tiểu nhân đã nhờ ông mà có được nhiều tiền của, chức vụ béo bở theo đúng quy trình cơ cấu bổ nhiệm cũng chủ yếu do chính ông đặt ra.

Ông đâu có dè chữ ký của ông là đáng giá nghìn vàng, tương đương tấm giấy thông hành loại đặc biệt, có thể dùng làm lá bùa để ông chủ Việt Á trưng ra cho các bộ, sở, ban ngành mạnh dạn nhảy vào hợp tác kiếm ăn.

Người xưa nói: “Quân tử khả khi dĩ lý chi sở hữu...”, có nghĩa người quân tử rất dễ bị lừa nếu kẻ đặt bẫy lừa nói năng nghe sao cho có lý; trường hợp nói nghe không ra lý lẽ chính đáng thì vô phương lừa, bởi “bất khả khi dĩ lý chi sở vô”. Mà đám tiểu nhân dưới quyền ông thì khôn lỏi đầy ma mưu chước quỷ, nhiều như bầy sâu, lại chuyên nịnh bợ bề trên, nếu ông có lỡ lầm nghe theo lời bọn này thì cũng còn có chỗ để châm chế bỏ qua. Bởi vậy riêng tôi không kết tội ông mà chỉ để mình ông tự biết. Có thể ông rất thanh liêm. Tài sản ông hiện có bao nhiêu người dân cũng không hề được biết, vì nó thuộc diện bí mật, nhạy cảm không tiện kê khai. Ông bây giờ cũng giống như một phù thủy không còn kiểm soát được đám âm binh lúc nhúc do chính mình tạo ra nữa, bởi thể chế chính trị lâu nay ông đã hết sức bảo vệ không có những lực kiểm chế ước thúc lẫn nhau giữa các thành viên trong tổ chức và các nhánh quyền lực.

Tình hình tham nhũng tiêu cực và thoái hóa biến chất phổ biến của giới quan lại như hiện nay đã thâm căn cố đế, cho dù các ông cụ tiền bối có tái sinh đến chục lần làm tư vấn giúp ông đi nữa cũng vô phương cứu chữa.

Tuy nhiên, dù thông cảm và nói tốt cho ông đến đâu, trách nhiệm chính vẫn phải quy về cho người đứng đầu, như các quy định của tổ chức cầm quyền đã nêu rõ trên rất nhiều văn bản có tính trói buộc. Xưa cũng vậy mà nay cũng vậy, chỉ khác nhau về hình thái biểu hiện tùy theo thời đại mà thôi.

Kinh Thư là một cuốn sách kinh điển chuyên bàn về đạo trị nước trong hệ thống Ngũ kinh mà các vua quan thời xưa đều phải thuộc nằm lòng, có câu: “Muôn phương các người có tội là tại một mình ta! Một mình ta có tội, không việc gì đến muôn phương các người! Than ôi hãy theo được thế, họa (may) giữ được trọn vẹn! (Thượng thư, “Thang cáo”, bản tiếng Việt của Nhượng Tống, NXB Tân Việt, tr. 67).

Một lý do để thông cảm nữa là tuổi tác của người đứng đầu đất nước hiện nay: nếu tuổi đã cao thì rất khó giữ được óc sáng suốt, dễ bị các cấp dưới qua mặt, vì họ hiểu tâm lý của người già là lú lẫn dễ sinh tật, nhất là tính tham. Tham đây có thể là tham của cải hoặc tham quyền lực, hoặc cả hai, vì trong thể chế chính trị hiện có, tiền bạc và quyền lực thường phải đi đôi với nhau. Khổng Tử đã từng cảnh giác: “Khi còn trẻ, khí huyết chưa định (cơ thể chưa phát triển đủ), nên răn chừng về sắc dục; ở tuổi tráng niên, khí huyết cương kiện, nên răn chừng về tranh đấu (hơn thua); lúc về già, khí huyết đã suy (sức lực tàn tạ), nên răn chừng về tính tham” (Luận ngữ, «Quý thị »).

Người không biết răn chừng về tính tham khi về già rất dễ mắc chứng tham quyền cố vị, già rồi vẫn cứ khư khư bám giữ chức vụ, không biết học phép người xưa từ chức đúng lúc để nhường công việc lãnh đạo lại cho lớp đàn em. Kinh Thư cũng đã từng dạy: «Nhà vua nói: ‘Ta ở ngôi vua ba mươi ba lẻ năm! Ngót trăm tuổi, già rồi không được siêng. Người thì không trẻ nữa, (hãy) coi dân cho ta’» (sđd, tr. 31).

Từ rất lâu, đất nước đã trở nên «vô đạo», chính trị thối nát toàn tập, nên người đứng đầu đất nước dù thông minh, thiện chí đến đâu cũng không thể trừ khử sạch đám tiểu nhân lúc nhúc tràn đầy bên dưới, vì họ «như một bầy sâu», «ăn không thừa một thứ gì», lại có sự câu kết lẫn nhau rất chặt. Họ nắm cả luật pháp và những quy định trong tay,

hành động không thể nào kiểm soát, mà vụ công ty Việt Á nổi đình nổi đám lên mấy hôm nay là thêm một trường hợp thí dụ rất điển hình!

Trong vụ án công ty Việt Á, rõ ràng đã có sự toa rập cấu kết liên thông nhau của cả một hệ thống chính trị, chứ không do lỗi chỉ riêng một mình anh tổng giám đốc. Hệ thống chính trị này được áp dụng lâu nay tại nước ta thông thường được hiểu, ngoài «tứ trụ» do nội bộ tự bầu lên (không có sự tham gia thật sự của dân) còn có đủ thứ các tổ chức vệ tinh, nhưng tất cả chỉ để phụ họa, mà người đứng đầu các bộ phận trong hệ thống chính trị luôn là những kẻ cùng phe nhóm được cất nhắc bổ nhiệm theo con đường «quy hoạch cơ cấu», từ Đoàn Thanh niên CS hoặc từ cái gọi là «cấp ủy».

Một hệ thống chính trị với cách thức vận hành như thế chỉ có tác dụng bảo vệ chế độ độc tài toàn trị chứ không thể phát huy được khả năng đóng góp của những người tài năng trung thực, nên nếu là người tốt thì thậm chí muốn giữ được một chức nhỏ cỡ chủ tịch phường, xã quèn cũng còn không được!

Từ chỗ này suy lên, hầu hết các quan to hiện nay đều là những kẻ tệ hại, hay nói cách khác, tổng quát hơn, mức độ tệ hại của quan chức tỉ lệ thuận với các chức quyền mà họ được nắm giữ: người giữ chức vụ cao nhất nước vì vậy, theo logic này, loại suy ra cũng có nghĩa là kẻ tệ hại nhất nước, vua của tội ác (?); số ít người có chức quyền còn lại tương đối trong sạch thì có thể xếp chung họ vào hạng cầu an, ngậm miệng ăn tiền, hoặc mang tội đồng lõa với tội ác. Ai thông hiểu được điều này sẽ không còn ngạc nhiên khi thấy vụ đại ác/ đại án Việt Á vừa xảy ra, vì đây chỉ là hậu quả tất yếu của điều đang xét, một sự kiện động trời minh họa rõ thêm cho tình trạng quốc nạn tham nhũng vô phương cứu chữa, trong đó đám quan chức cấp cao ở một số bộ, ngành đã thông đồng toa rập nhau dựng nên kịch bản tiêu cực tinh vi hoàn hảo và quá dã man để hút máu mủ dân trong cơn đại nạn Covid-19.

Vấn đề cốt lõi và cấp bách đặt ra vì vậy là phải cải cách hệ thống chính trị, nếu cứ theo vết mòn cũ mà đi thì cho dù có «đốt lò» bao nhiêu cũng không thể khắc phục được nạn tham nhũng tiêu cực và suy thoái đạo đức lối sống trong tất cả các tầng lớp cán bộ lãnh đạo các cấp, từ trung ương tới địa phương, trái lại, chỉ tạo điều kiện hình thành nên các nhóm đặc quyền đặc lợi, đôi khi còn có tên gọi khác là giai cấp mới hoặc giới tư sản đỏ, đối lập quyền lợi với đại đa số quần chúng.

Tình huống nêu trên đẩy nhà lãnh đạo đứng đầu đất nước vào một tình thế cực kỳ nguy hiểm, rất cheo leo bấp bênh, mất kiểm soát, nên cần phải có sự chuyển hướng cơ bản, tạo nên những bước đột phá mới, nếu không sẽ rất dễ bị té ngã, như chính ông thầy CS Lênin đã có lần phải làm vậy, khi ông quyết định chuyển một nước đang Nga suy sụp về kinh tế từ chế độ CS thời chiến sang chính sách kinh tế mới (NEP). Trong bài «Bút ký của một nhà chính luận», ông viết rất có hình tượng: «Chúng ta hãy tưởng tượng một người đang trèo lên một ngọn núi rất cao, thẳng đứng và chưa có ai đặt chân đến. Hãy giả định rằng sau khi đã vượt được những khó khăn và nguy hiểm chưa từng thấy, anh ta đã trèo được cao hơn những người trước rất nhiều, nhưng anh ta vẫn chưa lên được tới đỉnh núi. Giờ đây anh ta đang ở vào một tình thế chẳng những khó khăn và nguy hiểm, mà thậm chí còn thật sự không thể nào tiến lên được nữa».

Rồi ông viết tiếp: «... Anh ta phải lộn lại, xuống núi, để tìm ra con đường khác trèo lên tới đỉnh» (dẫn theo Léonit Curin, Chính sách kinh tế mới, thực chất, kinh nghiệm, bài học, NXB APN, Matxcơva, 1990).

Vấn đề là cần phải kịp leo xuống núi đúng lúc, nếu không có thể sẽ bị đá đè chết không kịp ngáp!

Hai sự việc khác nhau, thời thế cũng khác nhau. Tuy nhiên cái chung vẫn cần tham khảo ở bậc tiền bối Lênin là phải quyết tâm nhanh chóng chuyển hướng sang con đường mới khác, chưa nói để đạt mục đích gì cao xa tốt đẹp của CNXH, mà chỉ nhằm trước mắt mục tiêu trừ khử cho sạch bớt bọn sâu bọ trước nay luôn lăm le cấu kết gây nên tội ác tập thể đã gặm nhấm dần dà và làm suy yếu chính nó, tức chính cái bản thân của hệ thống chính trị đã tự suy đồi cực độ khiến cho quốc lực ngày một thêm hao mòn, nhân dân ngày càng điêu đứng, đẩy đất nước vào tình trạng nguy cơ không lối thoát. Điều này có nghĩa, phải dứt khoát lo cải cách thể chế chính trị và luật pháp, đi đôi với cải cách kinh tế, thông qua những quy định cơ bản mới sẽ phải được điều chỉnh trong hiến pháp và hệ thống pháp luật kèm theo, như về quyền sở hữu tư nhân về đất đai, về các quyền tự do dân chủ như tự do ngôn luận, lập hội, biểu tình v.v..., chẳng hạn. Mấu chốt của toàn bộ vấn đề là các nhánh quyền lực phải được kiểm soát, vừa có tính độc lập vừa có khả năng chế ước lẫn nhau.

Ý kiến giải quyết vấn đề như vừa nêu trên đã tỏ ra quá cũ kỹ, rất nhiều người đã phê phán góp ý còn hay hơn, nên xin trở lại câu chuyện của «người đốt lò vĩ đại».

Trong tuổi tác chông chất lại thêm sức khỏe ngày một suy kém, ông không thể không cảm thấy mệt mỏi trước tình trạng quan lại phần lớn gian tà, đưng vào đâu cũng có tham nhũng, trong khi các mục tiêu cần đạt thì dường như vẫn còn nằm xa ở đâu đó. Tháng ngày trôi qua nhanh mà không chờ đợi ai; năm cũ 2021 cũng sắp qua rồi! Ông mỗi miệng rao giảng đạo lý, kiên trì chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nhưng đám đệ tử của ông phần lớn cũng không ai còn tin vào những giá trị này nữa, họ chỉ ham tiền, và khi nghe ông rao giảng, họ cười thầm trong bụng, chỉ giả vờ vâng vâng dạ dạ cho qua. Nếu ông thực tâm chống tham nhũng chỉ vì dân vì nước chứ không vì bất kỳ một động cơ tư riêng gì khác (như xây dựng uy tín cá nhân, mượn cớ chống tham

những để thanh trừng phe phái...), chắc chắn ông đã và đang bị rơi vào một tình huống đầy tính chất bi hài.

Ông tự hào vì đã mở được rất nhiều vụ án để xét xử bọn bầy tôi hủ nát lắm ư? Ông cũng lấy làm mãn nguyện vì đã cầm tù được hàng loạt và ngày càng nhiều những nhà phản biện bất đồng chính kiến lắm phải không?

Cách làm của ông như vậy là hoàn toàn trái với sách vở của các thầy Mác, thầy Lênin mà ông đã tiếp thu một cách rất giáo điều! Lại càng trái hơn với những bài học thâm thúy của người xưa.

Càng về sau, chính quyền của ông càng xuất lộ khuynh hướng không nghe theo ý kiến dân, chà đạp lên hiến pháp và dư luận cả trong lẫn ngoài nước, kiên trì thực hiện chế độ độc tài toàn trị chặt chẽ bằng cách trấn áp dân chúng qua hệ thống công an trị và bỏ tù những người bất đồng chính kiến (như Phạm Đoan Trang, Trịnh Bá Phương, Đỗ Nam Trung, Trịnh Bá Tư, Cấn Thị Thêu ... vừa bị xử tù nặng mới đây), trong khi đó nạn tham nhũng nói chung và tham nhũng đất đai nói riêng thực tế đã trở thành quốc nạn, biến tướng thiên hình vạn trạng, hiện đang làm kinh động toàn quốc qua vụ án tập thể tày trời Công ty Việt Á, dẫn đến lòng tin của nhân dân nhân dân đã sa sút ngày càng sa sút thêm vào hệ thống chính trị, một hệ thống chính trị vốn là nguyên nhân của mọi nguyên nhân làm phát sinh và nuôi dưỡng tất cả những gì tệ hại nhất mà bề ngoài chính nó cũng đang giả vờ như tìm cách chống lại.

Về «đốt lò» và xử án, có lẽ ngoài học thuyết Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, ông (và cả thuộc hạ của ông là chánh án tòa án nhân dân tối cao, bộ trưởng bộ công an nữa) nên lắng lòng suy ngẫm sâu lời này của Khổng Tử hơn hai ngàn năm về trước, đã nói: “Xử kiện thì ta cũng làm được như người khác thôi. Nhưng điều quan trọng là phải làm

sao để không còn kiện tụng nữa” (Thính tụng, ngô do nhân dã. Tất dã, sử vô tụng hồ? - Luận ngữ, “Nhan Uyên”).

Còn về thân phận của ông, tôi cho là đang rất nguy vì xung quanh còn nhiều kẻ xấu muốn hại để tranh giành quyền lực, thì trong Luận ngữ, có kể chuyện một tên lính giữ thành khi nhắc đến Khổng Tử đã nói với hàm ý chê mỉa: «Có phải cái ông biết mình không thể làm được mà vẫn cứ làm đó không?».

Lại cũng có những lời khuyên minh triết của cổ nhân: «Thức thời vụ giả vi hào kiệt» (Kẻ thức thời mới là hào kiệt). Hoặc «Quân tử kiến cơ nhi tác» (Người quân tử nhìn xem cơ màu tức căn cứ vào xu hướng phát triển chính của sự vật mà hành động) (Chu Dịch, «Hệ từ hạ»).

Lúc này đã là lúc chín muồi nhân dân không còn tin vào hệ thống chính trị đã mục nát đến cùng tận, và một chân lý bất di bất dịch rất đáng được tham khảo trong tình thế lẩn quẩn tiến thoái lưỡng nan, đó là: «Nếu dân không tin chính quyền nữa thì chính quyền không đứng được, có nghĩa phải sụp đổ»” (Dân vô tín bất lập - Luận ngữ, “Nhan Uyên”).

Chân lý rõ ràng như vậy rồi. Tuy nhiên nếu ông vẫn chưa chịu rút lui thì nên tìm cách ở lại chức vụ để chuyển hướng chính trị bằng cách thực thi rộng rãi nền dân chủ trong nước, thả hết những người có chính kiến khác đang bị cầm tù, mở ra một bầu không khí tươi mới tích cực, đẩy lùi đám nịnh thần thoái nát đang bu xung quanh, hầu có thể gây lại mối đoàn kết nhất trí cao để vừa xây dựng đất nước, vừa đủ sức đối phó với một thế lực thù địch rất nguy hiểm đã và đang lăm le gây hại cho đất nước chúng ta. Nếu làm được như vậy, nhân dân Việt Nam sẽ muôn đời nhớ ơn ông, coi ông là một vị thánh sống cứu tinh cho toàn thể dân tộc đang lao đao lặn độn vì đám đông quan lại gian tà.

Bằng như ngược lại, nếu cứ tiếp tục trấn áp dân chủ, thì câu chuyện cổ bịt miệng dân sâu sắc sắp kể đây rất đáng xem là một bài học tham khảo vô cùng quý báu: «Thiệu Công can vua không nên cấm phê bình chỉ trích» (trích trong Quốc ngữ, “Chu ngữ”), xin dịch ra để cống hiến:

Lệ Vương (878-842 TCN) bạo ngược, bị người trong nước bêu riếu nói xấu. Thiệu Công thấy vậy bảo vua: “Dân không chịu nổi mệnh lệnh hà khắc bạo ngược của vua”. Vua giận, tìm được một người đồng cốt nước Vệ rồi sai đi rình dò những kẻ nói xấu, hễ báo cáo lên bắt được người nào thì cho giết ngay.

Người trong nước không ai dám nói gì nữa, ngoài đường chỉ lấy mắt nhìn nhau thay cho lời nói. Vua khắp khởi mừng nói với Thiệu Công: “Ta đã dẹp được hết những lời bêu riếu rồi, nên chẳng ai dám nói gì nữa”. Thiệu Công bảo: “Đó chẳng qua chỉ là che lấp miệng dân vậy thôi. Ngừa miệng dân còn khó hơn ngừa nước sông tràn. Nước úng vỡ đê thì hại người tất sẽ không ít. Mà dân cũng giống như sông vậy. Cho nên người trông coi việc sông nước thì phải khơi dòng cho sông chảy thông suốt, người cai trị dân thì phải mở hơi cho dân được nói năng tự do. Vì thế bậc thiên tử ngồi cai trị, phải khiến cho từ hàng quan lại đến kẻ sĩ dân thơ, quan Thái sư lo về âm nhạc dâng lên những bài hát, quan sử dăng sử cũ, quan Thiếu sư dăng lời châm, người mù làm thơ, người lòa đọc sách, quan Bách công can gián, dân thường truyền lời lên người trên, các bầy tôi thân cận hết lòng khuyên bảo, hàng thân thích với vua xem xét bổ cứu, quan Thái sư và Thái sử chăm lo việc dạy dỗ, những bậc kỳ lão uy tín lớn lại răn bảo chỉnh đốn, sau đó nhà vua mới châm chước quyết định. Nhờ vậy việc chính trị thi hành ra suôn sẻ không có điều trái lý. Dân có miệng cũng giống như đất có núi sông, nguồn lợi sinh ra từ đó; và cũng giống như đất có đất phẳng, đất trũng, ruộng tốt cao thấp, cốm áo nhờ đó mà có được. Dân chúng nói ra thành lời bằng miệng, những việc hay việc dở mới bộc lộ ra cho

thấy. Phát huy điều hay, phòng bị điều dở, đó là cách để làm tăng thêm cơm áo và các thức đồ dùng. Trăm họ có điều lo nghĩ trong lòng mà nói ra ở cửa miệng, điều gì mình cho là phải thì làm theo, như vậy làm sao có thể ách tắc vào đâu? Còn như muốn bịt miệng dân, thì có thể bịt được bao lâu?”.

Vua vẫn không nghe, từ đó dân chúng không còn ai dám công khai nói lời chỉ trích. Chỉ ba năm sau, họ đuổi vua sang sống lưu vong ở đất Trệ.

Viết đến đây, trời đã vừa hửng sáng, cơn đau tạm dịu trong người tôi lại trỗi lên dữ dội, nên phải tạm dừng bút, lo tìm thêm viên thuốc uống giảm đau, rồi lại nhớ đến câu chuyện «Người chế thuốc giảm đau» của nhà văn Trang Thế Hy như ở đoạn đầu bài viết này đã kể.

TVC

24. 12.2021

Tác giả gửi cho viet-studies ngày 27-12-21

Viet-studies.net/kinhte